

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2021/HNGĐ-PT

Ngày 20/8/2021

V/v: *Tranh chấp về nuôi con.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Trưởng.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Thủy và bà Nguyễn Thị Mai Hương

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam: Bà Hoàng Thị Thơm - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 20 tháng 08 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 06/2021/HNGĐ-PT ngày 12 tháng 7 năm 2021 về việc “*tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*”.

Do bản án Hôn nhân gia đình số 11/2020/HNGĐ-ST ngày 14 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hà Nam bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 08/2021/QĐ-PT ngày 02 tháng 08 năm 2021, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị Đ - sinh năm 1978;

* *Bị đơn:* Anh Đào Thanh X - sinh năm 1976;

Cùng nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện L, tỉnh Hà Nam.

Người kháng cáo: Anh Đào Thanh X kháng cáo về phần nuôi con chung.

Tại phiên tòa có mặt: Anh X; chị Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm và các tài liệu trong hồ sơ vụ án nội dung vụ án như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Đ kết hôn với Anh Đào Thanh X vào năm 2008, là tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện L ngày 02/01/2008. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận được khoảng 8

năm, đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn trong lối sống sinh hoạt hàng ngày, do Anh X uống rượu, say xỉn, đối xử tệ bạc với chị Đ, mặc dù chính quyền địa phương đã can thiệp giải quyết nhưng mâu thuẫn vợ chồng vẫn thường xuyên xảy ra, kéo dài. Vì vậy, từ tháng 1/2021 chị Đ về nhà bố mẹ đẻ ở, vợ chồng đã sống ly thân, chấm dứt mọi quan hệ tình cảm đến nay.

* Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Đào Anh V - sinh ngày 16/9/2008, cháu Đào Trí T - sinh ngày 07/4/2014.

- Về con riêng: Chị Đ đã có một con riêng là cháu Doãn Khánh D - sinh ngày 24/10/1999, Anh X cũng có một con riêng là cháu Đào Thị T - sinh năm 2002. Hiện nay cả hai cháu đều đã trưởng thành và lao động tự lập được, nên không có đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, công nợ và các vấn đề khác: Các đương không đề nghị Tòa án giải quyết.

Nguyên đơn: Chị Đ xác định mâu thuẫn giữa vợ chồng chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài. Yêu cầu được ly hôn với Anh Đào Thanh X. Nếu ly hôn chị đề nghị được nuôi cả hai con chung, không yêu cầu Anh X cấp dưỡng nuôi con chung, vì chị là công nhân Công ty Cổ phần sản xuất và thương mại V thu nhập hàng tháng khoảng hơn bảy triệu đồng.

Bị đơn Anh Đào Thanh X có ý kiến: Trong cuộc sống hàng ngày vợ chồng có mâu thuẫn. Anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn mong muốn vợ chồng đoàn tụ, trường hợp chị Đ kiên quyết xin ly hôn thì anh cũng đồng ý. Về con chung nếu phải ly hôn thì anh xin được nuôi cháu Đào Trí T và không yêu cầu chị Đ đóng góp phí tổn nuôi con.

Tòa án cấp sơ thẩm đã công khai, tài liệu chứng cứ và hòa giải nhưng không thành.

* Tại Bản án ly hôn sơ thẩm số 11/2021/HNGĐ-ST ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hà Nam đã quyết định:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Xử cho ly hôn giữa Chị Phạm Thị Đ và Anh Đào Thanh X.

2. Về con chung: Giao cháu Đào Anh V - sinh ngày 16/9/2008, cháu Đào Trí T - sinh ngày 07/4/2014 cho Chị Phạm Thị Đ trực tiếp nuôi dưỡng, cho đến

khi cháu Anh V và cháu Trí Thiện đủ 18 tuổi; Anh Đào Thanh X không phải cấp dưỡng nuôi con. Các bên được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra án ly hôn sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

* Trong thời hạn luật định ngày 21 tháng 05 năm 2021, Anh Đào Thanh X kháng cáo về phần nuôi con chung.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Anh Đào Thanh X có ý kiến như sau: Vợ chồng anh có 02 con chung là cháu Đào Anh V - sinh ngày 16/9/2008, cháu Đào Trí T - sinh ngày 07/4/2014. Hiện nay, anh lao động thu nhập (thợ xây) khoảng 11.000.000 đồng/tháng (350.000 đồng/ngày). Nay ly hôn anh đề nghị vợ, chồng mỗi người được nuôi 01 con chung, đôi bên không phải góp phí tổn nuôi con chung cho nhau nếu chị Đ đồng ý cho anh nuôi dưỡng cháu Đào Anh V anh cũng nhất trí.

- Chị Phạm Thị Đ nhất trí với yêu cầu kháng cáo của Anh X, đồng ý giao cháu Đào Anh V - sinh ngày 16/9/2008 cho Anh X nuôi dưỡng vì cháu đã tự lập trong sinh hoạt, phục vụ bản thân, chị đề nghị được tiếp tục nuôi cháu Đào Trí T - sinh ngày 07/4/2014 vì cháu còn nhỏ. Đôi bên không phải cấp dưỡng việc nuôi con chung cho nhau. Yêu cầu Anh X không được cấm đoán, ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc của chị đối với cháu Văn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam có ý kiến: Tại phiên tòa phúc thẩm, các đương sự đã thỏa thuận về việc nuôi con chung là tự nguyện nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận. Đề nghị áp dụng khoản 02 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự chấp nhận kháng cáo của Anh X, và đề nghị sửa bản án sơ thẩm về phần nuôi con chung, giao cháu Đào Anh V cho Anh X nuôi dưỡng, giao cháu Đào Trí T cho chị Đ nuôi dưỡng, đôi bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Anh X không phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của Anh Đào Thanh X trong thời hạn luật định và đúng trình tự thủ tục luật định nên vụ án thuộc thẩm quyền xét xử phúc thẩm theo quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Xét kháng cáo của Anh Đào Thanh X về con chung:

Trong vụ án này, vợ chồng Anh X và chị Đ có 02 con chung là cháu Đào Anh V - sinh ngày 16/9/2008, cháu Đào Trí T - sinh ngày 07/4/2014 hiện hai cháu đang ở cùng với chị Đ nuôi dưỡng. Các đương sự đều có quyền nuôi con chung, nguyện vọng nuôi con chung của Anh X là chính đáng. Tại phiên tòa phúc thẩm Anh X và chị Đ đã thỏa thuận giao cho Anh X nuôi dưỡng cháu Đào Anh V, chị Đ tiếp tục nuôi dưỡng cháu Đào Trí T, đôi bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau là tự nguyện nên được hội đồng xét xử chấp nhận. Vì vậy, sửa bản án sơ thẩm số 11/2021/HNGĐ-ST ngày 14 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện L.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3] Án phí hôn nhân và gia đình phúc thẩm: Anh X không phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Chấp nhận kháng cáo của Anh Đào Thanh X về con chung.
- Sửa Bản án sơ thẩm số 11/2021/HNGĐ-ST ngày 14 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hà Nam về phần nuôi con chung.

Căn cứ các Điều 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

1. Về con chung:

- Giao cho Anh Đào Thanh X trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đào Anh V, sinh ngày 16/9/2008, tới khi cháu đủ 18 tuổi.

- Giao cho Chị Phạm Thị Đ tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đào Trí T, sinh ngày 07/4/2014, tới khi cháu đủ 18 tuổi.

Anh X, chị Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2. Án phí hôn nhân và gia đình phúc thẩm: Anh Đào Thanh X không phải chịu. Trả lại số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm Anh X đã nộp là 300.000đ (Ba

trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số 0005004 ngày 27 tháng 05 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Liêm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án hôn nhân và gia đình phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Quốc Trưởng

Nơi nhận:

- VKSDN tỉnh Hà Nam;
- TAND huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THADS huyện Thanh Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quốc Trưởng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quốc Trưởng

